TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:71/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23.11.2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Phi

Bà Lê Thị Nhớ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Chức vụ: Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:503/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:503/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Xuân H,** sinh năm: 1985. Địa chỉ: K123/H10/6 đường C, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

2. Bị đơn: Ông **Tô Đông Đ**, sinh năm: 1981. Địa chỉ: K123/H10/6 đường C, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 10 năm 2018, ý kiến trình bày tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Đặng Thị Xuân H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Xuân H và ông Tô Đông Đ kết hôn ngày 6 tháng 9 năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Nhuận, thành phố Huế, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ: K123/H10/6 đường C, phường H, quận T, Tp Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Đ có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến tình cảm rạn nứt thời gian dài nên không thể cứu vãn được nữa. Thực tế hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay, phần ai đấy sống không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Tô Đông Đ.

Về quan hệ con chung: Bà Đặng Thị Xuân H xác định vợ chồng có 01 con chung là Tô Đông Minh T, sinh ngày 24.5.2015. Ly hôn, bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông Tô Đông Đ cấp dưỡng phí tổn nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi con trưởng thành.

Theo bản khai, ý kiến trình bày tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, ông Tô Đông Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Đông Đ thống nhất như lời trình bày của bà H về quan hệ hôn nhân, tuy nhiên mâu thuẫn vợ chồng là do bà H không quan tâm chăm sóc gia đình chồng con, khiến ông cảm thấy chán nản, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng ông đã sống ly thân từ đầu năm 2018 cho đến nay. Nay, nếu bà H cương quyết được ly hôn thì ông đồng ý.

Về quan hệ con chung: Ông Đ thống nhất như lời trình bày của bà Đặng Thị Xuân H về con chung và ông Đ cũng có nguyện vọng được nuôi con chung Tô Đông Minh T, sinh ngày 24.5.2015. Không yêu cầu bà H cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và HĐXX và Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu xin được ly hôn của bà Đặng Thị Xuân H đối với ông Tô Đông Đ là có căn cứ phù hợp với Điều 51 và Điều 56 và 58 luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị HĐXX chấp nhận

- Về con chung: Tại phiên tòa bà H có nguyện vọng được nuôi con chung, xét thấy cháu T còn nhỏ, mới được 3 tuổi nên cần có sự chăm sóc của người mẹ. Mặt khác theo lời khai của bà H và được ông T thừa nhận hiện nay ông Đ đang sinh sống với người khác nên không đảm bảo cuộc sống cho cháu T tốt bằng bà H nuôi dưỡng. Nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Ngày 4 tháng 10 năm 2018, bà Đặng Thị Xuân H khởi kiện vụ án Hôn nhân và Gia đình, về việc "Ly hôn" đối với ông Tô Đông Đ, sinh năm: 1981. Địa chỉ: K123/H10/6 đường C, phường H, quận T, Tp Đà Nẵng; ngày 5.10.2018 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về nội dung: Tại phiên toà, bà Đặng Thị Xuân H cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính tình, ông Đ có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, dẫn đến tình cảm rạn nứt thời gian dài nên không thể cứu vãn được nữa. Vợ chồng tôi đã sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay, phần ai đấy sống không còn quan tâm gì đến nhau, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Tô Đông Đ. Theo các tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Hôn nhân giữa bà Đặng Thị Xuân H và ông Tô Đông Đ là hợp pháp; nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như bà H trình bày được ông Đ thừa nhận. Do đó, HĐXX có căn cứ khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài, tại phiên tòa bà H có nguyện vọng được ly hôn, ông Đ cũng đồng ý. Xét yêu cầu ly hôn của bà H là phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Tại phiên tòa hôm nay, bà Đặng Thị Xuân H và ông Tô Đông Đ đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là Tô Đông Minh T, sinh ngày 24.5.2015. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc nuôi dưỡng, dạy dỗ con cái là nghĩa vụ của cha mẹ, ai cũng có quyền này. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt về quyền lợi của con chưa thành niên; hiện nay cháu Tô Đông Minh T còn nhỏ chỉ mới vừa tròn 03 tuổi, ở độ tuổi này cần phải có sự chăm sóc của người mẹ mới đảm bảo được cuộc sống của cháu tốt hơn. Mặt khác, ông Tô Đông Đ làm nghề xây dựng thường xuyên xa nhà, với lại ông Đ là đàn ông nên việc chăm sóc nuôi dưỡng con nhỏ không tốt bằng người mẹ. Để đảm bảo cuộc sống tốt cho cháu Tô Đông Minh T nên HĐXX chấp nhận yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Đặng Thị Xuân H.

[4] Về cấp dưỡng phí tổn nuôi con: Việc cấp dưỡng phí tổn của cha mẹ đối với con cái sau ly hôn là nghĩa vụ chung, bên không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng một phần phí tổn cho bên nuôi con. Tại phiên tòa bà H yêu cầu ông Đ cấp dưỡng phí tổn nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ là có căn cứ, phù hợp với thu nhập thực tế của ông Đ là mỗi tháng 15.000.000đ mà ông đã khai nhận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng phí tổn nuôi con của bà Đặng Thị Xuân H.

[5] Về án phí: Bà Đặng Thị Xuân H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ông Tô Đông Đ phải chịu 300.000đ án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 5 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Tuyên Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Xuân H được ly hôn với ông Tô Đông Đ.

2/ Về con chung: Bà Đặng Thị Xuân H được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Tô Đông Minh T, sinh ngày: 27.5.2015.

Ông Tô Đông Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2018, cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Khi ly hôn cha, mẹ đều có các quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3/ Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4/ Về án phí:

Bà Đặng Thị Xuân H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 4245 ngày 5.10.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Ông Tô Đông Đ phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Phú Nhuận, TP Huế;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hoàng Vũ

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH KHÊ
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 23 tháng 11 năm 2018
Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Phi

Bà Lê Thị Nhớ

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 503/2018/TLST-HNGĐ ngày 5 tháng 10 năm 2018 về việc "Ly hôn", giữa các đương sự:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

* ý kiến của ông bà Lê Thị Nhớ: Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Tuyên Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Xuân Hòa được ly hôn với ông Tô Đông Đạo

2/ Về con chung: Bà Đặng Thị Xuân Hòa được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Tô Đông Minh Thuận sinh ngày 27.5.2015 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Tô Đông Đạo không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

Khi ly hôn cha, mẹ đều có các quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3/ Về án phí: Bà Đặng Thị Xuân Hòa phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 04245 ngày 5.10.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4/ Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

* ý kiến của ông Đỗ Xuân Phi : Thống nhất với ý kiến của bà Nhớ

* ý kiến của Chủ toạ phiên toà: Thống nhất với ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**